

**BÁO CÁO****Tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm,  
nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2018*****Phần thứ nhất*****TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018**

Thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 05/12/2017 và Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 06/02/2018 của Tỉnh uỷ về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2018; cấp ủy, chính quyền các cấp tích cực, chủ động, quyết tâm trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ nên đạt những kết quả quan trọng:

**I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC****1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu tổng hợp**

- Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (*GRDP - theo giá so sánh 2010*) tăng 8,85% so cùng kỳ, trong đó: khu vực nông - lâm - thủy sản tăng 6,66%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 7,65%; khu vực dịch vụ tăng 10,42%.
- Tổng mức đầu tư toàn xã hội đạt 8.999 tỷ đồng, đạt 34,7% so với kế hoạch, tăng 1,3% so với cùng kỳ.
- Tổng thu ngân sách nhà nước đạt 3.712 tỷ đồng, bằng 55% dự toán địa phương, tăng 22,5% so với cùng kỳ.
- Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 315,5 triệu USD, đạt 50,1% kế hoạch, tăng 13,4% so với cùng kỳ.
- Khách du lịch đến Lâm Đồng đạt 3.380 ngàn lượt khách, đạt 52% kế hoạch, tăng 9,6% so với cùng kỳ; trong đó khách qua đăng ký lưu trú 2.301 ngàn người, đạt 52,3% kế hoạch và tăng 17,1% so với cùng kỳ.
- Tổng số lao động được giải quyết việc làm là 19.500 người; trong đó tạo việc làm mới 6.000 lao động (*bao gồm 312 lao động xuất khẩu*), đạt 67% kế hoạch.
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia 55,78%.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 79%.
- Tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị là 83%.
- Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế là 139 xã, đạt tỷ lệ 94,5%.
- Tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh còn 3,91% (*giảm 1,28% so với cuối năm 2016*); trong đó, tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số còn 11,56% (*giảm 3,15%*).

**2. Kết quả thực hiện trên các lĩnh vực****2.1. Kinh tế****a. Nông nghiệp, lâm nghiệp, xây dựng nông thôn mới**

- Trong những tháng đầu năm, thời tiết tương đối thuận lợi, mưa sớm trên diện rộng, tạo điều kiện cho sản xuất nông nghiệp; tổng diện tích gieo trồng cây

hàng năm, cây lâu năm và sản lượng lương thực, rau, hoa tăng so cùng kỳ<sup>1</sup>. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất; nhiều công nghệ mới, hiện đại, có mức đầu tư lớn được mạnh dạn đầu tư đưa vào sản xuất. Chú trọng phát triển liên kết trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm; nhiều mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã đã khẳng định được vị trí, thương hiệu trên thị trường. Các ngành chức năng tiếp tục phối hợp với các địa phương theo dõi, tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên một số loại cây trồng, nhằm hạn chế thiệt hại và tránh lây lan trên diện rộng. Ngành chăn nuôi tiếp tục phát triển ổn định<sup>2</sup>; các giống vật nuôi có giá trị cao được quan tâm đầu tư; đặc biệt ngành trồng dâu nuôi tằm đang có xu hướng phát triển mạnh do việc tiêu thụ kén thuận lợi, giá kén ở mức cao và tương đối ổn định; không xảy ra các loại dịch bệnh nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm; công tác kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ được quan tâm, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm.

- Về lâm nghiệp: tập trung thực hiện công tác quản lý, bảo vệ, trồng, chăm sóc rừng trồng; giao khoán quản lý bảo vệ rừng với diện tích 427.959 ha, đạt 100% kế hoạch. Toàn tỉnh, xảy ra 06 vụ cháy rừng, diện tích cháy 10 ha (*so với cùng kỳ: giảm 02 vụ, diện tích giảm 15,4 ha*). Phát hiện, lập biên bản 343 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng (*trong đó: có 205 vụ có chủ, 138 vụ vắng chủ*), giảm 129 vụ (27%), diện tích bị thiệt hại 24,5 ha, giảm 8,82 ha (26%); tổng số vụ vi phạm đã xử lý 288 vụ (*xử phạt hành chính 275 vụ, chuyển xử lý hình sự 13 vụ*), tịch thu 463,8 m<sup>3</sup> gỗ, thu nộp ngân sách 2,09 tỷ đồng.

- Chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm triển khai; công tác tuyên truyền, vận động đi vào chiều sâu, tạo sự ủng hộ mạnh mẽ của các tầng lớp nhân dân; huy động được nhiều nguồn lực đóng góp cho xây dựng NTM; việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn đảm bảo theo quy định, ưu tiên các xã khó khăn, các xã phân đấu đạt chuẩn NTM theo kế hoạch giao. Ước đến ngày 30/6/2018, thanh toán giải ngân 44,8 tỷ đồng, bằng 30,3% kế hoạch (*trong đó: ngân sách trung ương 27,3 tỷ đồng, bằng 35% kế hoạch; ngân sách địa phương 17,5 tỷ đồng, bằng 25% kế hoạch*). Đến nay, toàn tỉnh có 78/117 xã đạt 19/19 tiêu chí NTM<sup>3</sup>. Thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc có 100% số xã đạt chuẩn NTM, đang hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị Thủ tướng Chính phủ công nhận thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM; huyện Đơn Dương là một trong 4 huyện của cả nước được Ban Chỉ đạo chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM Trung ương lựa chọn để thí điểm xây dựng mô hình NTM kiểu mẫu.

### **b. Công nghiệp, thương mại, dịch vụ, xuất nhập khẩu**

- Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp tăng 7,87% so với cùng kỳ. Trong đó tăng chủ yếu ở các lĩnh vực: cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải (+10,24%); sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa

2. Tổng diện tích gieo trồng 316.792 ha, tăng 4,3% so cùng kỳ, trong đó: cây hàng năm 72.945 ha, tăng 12% so cùng kỳ; cây lâu năm 243.847 ha, tăng 2,0% so cùng kỳ.

3. Tổng đàn trâu: 15.586 con; đạt 101,1% so với kế hoạch và giảm 2% so cùng kỳ; Tổng đàn bò: 107.185 con; đạt 95,7% so với kế hoạch và tăng 8,3% so cùng kỳ; trong đó đàn bò sữa: 20.137 con; đạt 91,4% so với kế hoạch và tăng 3,8% so cùng kỳ; Tổng đàn heo: 420.690 con; đạt 91% so kế hoạch và giảm 5% so cùng kỳ; Tổng đàn gia cầm: 6.559 ngàn con; đạt 113,1% so với kế hoạch và tăng 21,7 % so với cùng kỳ.

4. Trong đó: có 76 xã đã có quyết định công nhận đạt chuẩn NTM, 02 xã Đa Quyn huyện Đức Trọng và xã Tân Hà huyện Lâm Hà đạt 19/19 tiêu chí, đang hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn NTM; có 14 xã đạt từ 15 đến 18 tiêu chí, 25 xã đạt từ 10 đến 14 tiêu chí.

không khí (+9,36%); chế biến, chế tạo (+6,96%); khai khoáng (+1,17%). Mặt hàng tăng chủ yếu: đá xây dựng (+24,7%); hạt điều chế biến (+15%); rau cấp đông (+7,4%); sợi tơ tằm các loại (+18,6%); bê tông tươi (+20,9%); Alumin (+16,2%); điện sản xuất (+9,5%); điện thương phẩm (+9%). Một số sản phẩm giảm so với cùng kỳ như: cao lanh các loại (-25%); chè chế biến (-5,9%); lụa tơ tằm các loại (-7,1%).

- Lĩnh vực thương mại tăng khá, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 23.171 tỷ đồng, tăng 13,6% so cùng kỳ; trong đó, kinh tế nhà nước đạt 1.938 tỷ đồng, tăng 23%; kinh tế ngoài nhà nước đạt 20.936 tỷ đồng, tăng 12,7% và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 297 tỷ đồng, tăng 19,7% so với cùng kỳ. Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 2.905 tỷ đồng, tăng 10,2% so cùng kỳ. Doanh thu hoạt động bưu chính viễn thông đạt 1.248 tỷ đồng, tăng 17,9% so cùng kỳ.

- Toàn tỉnh, có 1.352 cơ sở lưu trú với 20.224 phòng; 63 đơn vị kinh doanh lữ hành; 35 khu điểm tham quan được đầu tư, khai thác đưa vào kinh doanh; các doanh nghiệp kinh doanh du lịch chú trọng công tác tuyên truyền quảng bá và nâng cao chất lượng dịch vụ để thu hút khách; Đà Lạt được nhiều tổ chức, tạp chí uy tín trong và ngoài nước bình chọn là điểm đến hấp dẫn, kỳ quan ngoạn mục, ẩm thực tiêu biểu...; vì vậy, lượng khách du lịch đến Lâm Đồng tiếp tục tăng khá so với cùng kỳ; đã thu hút khoảng 3.380 ngàn lượt khách, đạt 52% kế hoạch, tăng 9,6% so với cùng kỳ; trong đó: khách quốc tế 245 ngàn lượt khách, đạt 51% kế hoạch, tăng 19,8% so cùng kỳ; khách qua đăng ký lưu trú khoảng 2.300 ngàn người, tăng 17,1% so cùng kỳ.

- Tổng kim ngạch xuất khẩu ước 315,5 triệu USD, đạt 50,1% kế hoạch và tăng 13,4% so cùng kỳ; trong đó: doanh nghiệp trong nước 192,4 triệu USD, tăng 13,6%; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 123 triệu USD, tăng 13% so cùng kỳ. Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu tăng so cùng kỳ như: Alumin đạt 325 ngàn tấn (+1,6%); cà phê nhân ước đạt 49,3 ngàn tấn (+4,4%); chè chế biến ước đạt 6,5 ngàn tấn (+7,8%); rau các loại ước đạt 5,55 ngàn tấn (+7,2%); hạt điều ước đạt 650 tấn, (+4,95%); hoa tươi cắt cành (+27,44%).

- Tổng kim ngạch nhập khẩu ước đạt 80 triệu USD, đạt 61,1% so kế hoạch và tăng 21,2% so cùng kỳ.

### ***c. Về đầu tư và thu hút đầu tư***

- Tổng kế hoạch đầu tư công được bố trí trực tiếp cho các dự án là 2.815,689 tỷ đồng; ước số vốn giải ngân đến 30/6/2018, đạt 1.406,87 tỷ đồng, bằng 50,0% kế hoạch.

- Về doanh nghiệp: số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới 416 doanh nghiệp, vốn đăng ký 2.653 tỷ đồng, giảm 9% về số doanh nghiệp và giảm 2% về vốn đăng ký so cùng kỳ; có 110 doanh nghiệp và 57 đơn vị trực thuộc hoạt động trở lại. Có 174 doanh nghiệp (*tăng 4,8% cùng kỳ*) và 37 đơn vị trực thuộc tạm ngừng hoạt động (*giảm 50,7% so với cùng kỳ*); 73 doanh nghiệp (*tăng 37,7% so cùng kỳ*) và 47 đơn vị trực thuộc giải thể (*tăng 14,6% so với cùng kỳ*).

- Về thu hút đầu tư: Có 02 dự án vốn đầu tư nước ngoài được cấp mới với tổng vốn đầu tư đăng ký 122,52 tỷ đồng, quy mô diện tích 3,19 ha; bằng 66,67% về số dự án và 13,36% về vốn; bằng 33,53% về diện tích so với cùng kỳ. Có 21 dự án vốn đầu tư trong nước được cấp mới với tổng vốn đầu tư đăng ký 858,41 tỷ

đồng, quy mô diện tích 307,6 ha; bằng 91,3% về số dự án, 85,59% về vốn và bằng 152,05% về diện tích so với cùng kỳ. Thu hồi, chấm dứt hoạt động 04 dự án, vốn đăng ký đầu tư 196,84 tỷ đồng, quy mô diện tích 224,11 ha.

#### ***d. Thu, chi ngân sách và hoạt động tín dụng***

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 3.712 tỷ đồng, bằng 55% so dự toán địa phương, tăng 22,5% so với cùng kỳ. Trong đó, thuế, phí, lệ phí 2.439 tỷ đồng, bằng 55% dự toán địa phương, tăng 31,1% so với cùng kỳ.

- Tổng thu ngân sách địa phương đạt 7.660 tỷ đồng, bằng 65,5% dự toán địa phương, tăng 17,4% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương đạt 6.280 tỷ đồng, bằng 54,2% dự toán địa phương, tăng 11,4% so với cùng kỳ.

- Hoạt động tín dụng phát triển ổn định: Số dư nguồn vốn huy động đạt 46.000 tỷ đồng, tăng 4,8% so với đầu năm; dư nợ cho vay 76,2 ngàn tỷ đồng, tăng 8,4% so với đầu năm; nợ xấu 376 tỷ đồng, chiếm 0,49% tổng dư nợ, tăng 11,6% so với đầu năm. Các ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng tiếp tục thực hiện các chính sách tín dụng phục vụ sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, phục vụ chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương...

#### ***e. Tình hình triển khai thực hiện các công trình trọng điểm***

- Có 3 dự án: Hồ Đa Sĩ, Trung tâm Văn hóa Thể thao; Khu du lịch Hồ Tuyên Lâm đang triển khai theo kế hoạch đề ra.

- Các dự án đã xác định được nguồn vốn đầu tư, đang tiếp tục làm việc với các bộ, ngành Trung ương để hoàn thành các thủ tục chuẩn bị đầu tư và khởi công trong thời gian tới gồm: Đường cao tốc Dầu Giây - Liên Khương (*đoạn Dầu Giây - Tân Phú*); Dự án cấp, thu gom xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Bảo Lộc; Khu trung tâm văn hóa thể thao (*hạng mục trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia do Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch đầu tư*).

- Một số dự án tiếp tục đề xuất các bộ, ngành Trung ương quan tâm xem xét để tìm kiếm, bố trí nguồn vốn đầu tư: Đường cao tốc Dầu Giây - Liên Khương (*đoạn Tân Phú - Bảo Lộc và đoạn Bảo Lộc - Liên Khương*); Hồ Kazam; Hồ Đông Thanh.

- Đối với dự án Khu Đan Kia - Suối Vàng; Khu công nghiệp - nông nghiệp Tân Phú; Khu trung tâm Hòa Bình đã triển khai hoàn thành quy hoạch, đang trình cấp có thẩm quyền xem xét, thẩm định phê duyệt.

- Dự án Khu đô thị thương mại, du lịch nghỉ dưỡng sinh thái Đại Ninh, một số dự án trong khu du lịch Hồ Tuyên Lâm triển khai chậm so với tiến độ đề ra, nguyên nhân chủ yếu do năng lực tài chính của nhà đầu tư hạn chế.

### ***2.2. Văn hoá - xã hội***

- Các hoạt động văn hoá, thông tin: tập trung tuyên truyền, tổ chức các hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật, tổ chức các đợt chiếu phim, giới thiệu tài liệu tuyên truyền nhân dịp Tết cổ truyền dân tộc và kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị, văn hóa của địa phương. Thực hiện tốt phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”; đến nay, toàn tỉnh có 88,03% hộ được công nhận danh hiệu gia đình đạt chuẩn văn hóa (*kế hoạch năm 88,5%*); 92,5% thôn, buôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa (*kế hoạch năm 93%*); 65% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới (*kế hoạch năm 63%*); 83% phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị (*kế*



hoạch năm 83%); 93% cơ quan, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa (*kế hoạch năm 94%*).

- Phong trào thể dục thể thao quần chúng tiếp tục được tổ chức rộng khắp với nhiều hoạt động chào mừng các ngày lễ và các sự kiện; tổ chức 11 giải thể thao quần chúng, tỷ lệ tập luyện thể dục thể thao thường xuyên đạt 29%. Phối hợp đăng cai tổ chức 04 giải thể thao thành tích cao quốc gia. Cử đoàn tham dự 16 giải thể thao khu vực, quốc gia và quốc tế; kết quả đạt 27 huy chương (*10 HCV, 09 HCB, 08 HCD*).

- Quy mô giáo dục - đào tạo tiếp tục phát triển; cơ sở vật chất trường, lớp các ngành học, cấp học tiếp tục được củng cố, mở rộng; đến cuối năm học 2017 - 2018, toàn tỉnh có 716 trường, với 319.055 học sinh (*tăng 03 trường và tăng 5.882 học sinh so với năm học trước*); đến nay, có 357 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, tăng 13 trường so với năm học trước. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên từng bước được nâng cao, cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục địa phương. Có 12/12 huyện, thành phố, 147/147 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi; tiếp tục củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi tiếp tục được quan tâm, thực hiện tốt và đạt giải cao tại cuộc thi học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp quốc gia<sup>4</sup> và cuộc thi Olympic Vật lý tại Pháp; Đoàn Lâm Đồng đạt giải Nhì toàn đoàn cuộc thi Khoa học - Kỹ thuật khu vực phía Nam, có 01 dự án được chọn tham dự cuộc thi ISEF tại Hoa Kỳ.

- Ngành Y tế tập trung thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, phòng chống các bệnh xã hội và dịch bệnh nguy hiểm, không để xảy ra dịch bệnh. Các cơ sở khám, chữa bệnh đảm bảo thường trực cấp cứu, khám chữa bệnh phục vụ nhân dân; đã tổ chức khám bệnh cho trên 1,11 triệu lượt bệnh nhân, đạt 44,6% kế hoạch năm; công suất sử dụng giường bệnh đạt 90,3%. Tiếp tục triển khai thanh, kiểm tra công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; tổ chức được 05 lớp tập huấn kiến thức và thực hành về an toàn thực phẩm cho trên 200 học viên ở các cơ sở sản xuất...; trong 6 tháng đầu năm, đã ghi nhận 01 vụ ngộ độc thực phẩm trên địa bàn thành phố Đà Lạt với 07 người mắc, không có trường hợp tử vong.

- Đào tạo nghề, giải quyết việc làm: toàn tỉnh, có 39 cơ sở đào tạo nghề; đã đào tạo cho 17.500 lao động, đạt 46% kế hoạch năm; giải quyết việc làm cho 19.500 lao động, đạt 67% kế hoạch, tăng 413 người so với cùng kỳ.

- Chính sách an sinh xã hội: tổ chức thăm hỏi, tặng quà, trợ cấp các gia đình thương binh, liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng; các đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo, cán bộ, chiến sỹ nhân dịp Tết cổ truyền Mậu Tuất 2018; thực hiện

5. Thi học sinh giỏi quốc gia 2018, có 28 thí sinh đạt giải/62 thí sinh dự thi 10 môn văn hóa, trong đó (28 giải gồm 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 07 giải Ba, 18 giải Khuyến khích);

Thi Khoa học - Kỹ thuật cấp quốc gia khu vực phía Nam, đoàn Lâm Đồng xếp thứ Nhì trong 34 đoàn tham dự, đạt 19 giải, trong đó: 02 giải Nhất, 07 giải Nhì, 06 giải Ba và 04 giải Tư;

Thi học sinh giỏi tỉnh năm học 2017- 2018, có 880 thí sinh đạt giải/1.698 thí sinh dự thi, trong đó hệ THPT có 866 thí sinh đạt giải/1. 656 thí sinh dự thi (64 giải Nhất, 214 giải Nhì, 238 giải Ba và 350 giải khuyến khích), trong đó có 62 thí sinh trong đội tuyển thi HSGQG năm 2018 được xét đặc cách (28 giải Nhất và 34 giải Nhì); hệ GDTX có 14 thí sinh đạt giải/42 thí sinh dự thi (03 giải Nhì, 03 giải Ba và 08 giải KK);

Thi Khoa học - Kỹ thuật cấp tỉnh, có 500 dự án dự thi vòng cơ sở, 154 dự án dự thi vòng tỉnh (tăng 40 dự án so với năm 2017), kết quả: có 04 giải Nhất, 11 giải Nhì, 23 giải Ba và 43 giải Khuyến khích; chọn 27 dự án dự thi vòng quốc gia.

đầy đủ các chính sách người có công, bảo trợ xã hội; tập trung giải quyết các hồ sơ người có công còn tồn đọng; thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới và phòng chống tệ nạn xã hội.

- Chỉ đạo thực hiện các chính sách đối với hộ nghèo, cận nghèo ở các xã, thôn nghèo. Các chương trình, dự án, chính sách hỗ trợ tạo điều kiện cho hộ nghèo, người nghèo ổn định đời sống và sản xuất. Việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển Chương trình giảm nghèo bền vững đảm bảo theo quy định; ước đến ngày 30/6/2018, đã thanh toán giải ngân 29,6 tỷ đồng, đạt 55,5% kế hoạch, trong đó: ngân sách Trung ương 25,2 tỷ đồng, đạt 53%, ngân sách địa phương 4,4 tỷ đồng, đạt 75,5%<sup>5</sup>.

### **2.3. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội**

- Tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về công tác quốc phòng địa phương; bảo vệ an ninh, trật tự; công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn. Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2018 được triển khai chu đáo, tổ chức lễ giao nhận quân theo đúng quy định, đảm bảo chất lượng và chỉ tiêu đề ra; toàn tỉnh, tổ chức giao 951 quân, đạt 100% chỉ tiêu giao, tỷ lệ đảng viên chiếm 5,1%. Tổ chức ra quân huấn luyện sẵn sàng chiến đấu; chỉ đạo triển khai diễn tập khu vực phòng thủ tại thành phố Đà Lạt, huyện Đạ Tẻh và Đam Rông.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định. Tập trung chỉ đạo nắm chắc tình hình, kịp thời ngăn chặn các hoạt động biểu tình, tụ tập đông người gây mất an ninh trật tự liên quan đến việc phản đối dự án Luật Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, Luật An ninh mạng. Tăng cường phòng chống, ngăn chặn các loại tội phạm, tệ nạn xã hội nhất là các vụ phạm pháp hình sự; đấu tranh ngăn chặn, xử lý các hoạt động tôn giáo trái phép; giải quyết cơ bản ổn định các vụ việc khiếu kiện phức tạp, kéo dài, đông người; bảo đảm an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội và các đoàn lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, các đoàn khách nước ngoài thăm và làm việc với địa phương.

- Toàn tỉnh, xảy ra 268 vụ tội phạm về trật tự xã hội, làm chết 11 người, bị thương 33 người, thiệt hại tài sản khoảng 40,3 tỷ đồng; so với cùng kỳ: án chung giảm 11,3% (268/302 vụ); trọng án giảm 38,9% (11/18 vụ); đã phát hiện, bắt giữ 92 vụ tội phạm về ma túy, giảm 08 vụ so cùng kỳ; khởi tố 05 vụ 18 vụ tội phạm về môi trường (tương đương so với cùng kỳ). Tính đến ngày 15/6/2018: toàn tỉnh, xảy ra 113 vụ tai nạn giao thông, làm chết 69 người, bị thương 80 người; so với cùng kỳ: tăng 12 vụ (+11,9%), giảm 12 người chết (-14,8%) và tăng 22 người bị thương (+37,9%).

- Tiến hành 81 cuộc thanh tra hành chính (18 cuộc đột xuất và 63 cuộc theo kế hoạch); phát hiện 70/128 đơn vị vi phạm về kinh tế; sai phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, thuộc lĩnh vực: tài chính, đất đai, xây dựng; với tổng số tiền 8,0 tỷ đồng; số tiền thu hồi trong 6 tháng đầu năm (bao gồm cả số phải thu các năm trước) là 22,9 tỷ đồng; kiến nghị kiểm điểm, rút kinh nghiệm 14 tổ chức.

---

6. Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 53,4 tỷ đồng, trong đó: ngân sách tỉnh 5,9 tỷ đồng, ngân sách Trung ương 47,5 tỷ đồng.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định. Đã tiếp 1.346 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; nội dung tiếp công dân chủ yếu là khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng, môi trường, chế độ người có công... Tiếp nhận 1.010 đơn khiếu nại, tố cáo; trong đó, có 932 đơn đủ điều kiện xử lý; số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền 254 đơn (*228 đơn khiếu nại, 26 đơn tố cáo*) đã giải quyết 178 đơn, đạt tỷ lệ 70%.

#### 2.4. Về xây dựng Đảng

- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và các cấp uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ đã tập trung đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, nhất là việc triển khai học tập, quán triệt Nghị quyết Trung ương 6 khoá XII, thông báo nhanh kết quả Hội nghị Trung ương 7 khoá XII; chủ động nắm bắt và kịp thời định hướng tư tưởng, dư luận xã hội. Chỉ đạo tuyên truyền, tổ chức kỷ niệm các ngày lễ, sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, địa phương; đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khoá XI, XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, với tinh thần trách nhiệm và quyết tâm cao nhất, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác. Qua thực hiện, đã tạo sự chuyển biến tương đối tốt về nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, đã nhận diện rõ hơn các biểu hiện suy thoái, tự diễn biến, tự chuyển hoá. Cấp uỷ các cấp đã quan tâm hơn công tác xây dựng Đảng, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, tự phê bình và phê bình. Tinh thần, thái độ, trách nhiệm, tác phong, lề lối làm việc của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có sự chuyển biến; kỷ luật, kỷ cương trong Đảng được chấn chỉnh.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 6, khoá XII; thực hiện sắp xếp lại tổ chức bộ máy đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với thực hiện Đề án vị trí việc làm, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức và tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị. Tổ chức Văn phòng Tỉnh uỷ phục vụ chung các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp uỷ cấp tỉnh đi vào hoạt động từ ngày 01/6/2018. (*Tính đến ngày 01/5/2018, tổng số lượng biên chế đã thực hiện tinh giản của khối Đảng, Mặt Trận Tổ quốc và các đoàn thể là 108/1382 người, chiếm tỷ lệ 7,81%*). Quan tâm chỉ đạo rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, đảm bảo theo đúng quy trình, quy định; thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ và công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

- Chỉ đạo xây dựng tổ chức đảng, nhất là ở cơ sở trong sạch vững mạnh; đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đảng viên; hoàn thành việc đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên năm 2017<sup>6</sup>. Đến đầu tháng 6/2018: Đảng bộ tỉnh có 19

7. Tại thời điểm đánh giá (12/2017), Đảng bộ tỉnh có 701 tổ chức cơ sở đảng, với 43.203 đảng viên. Số TCCSD được đánh giá, phân loại là 699 tổ chức cơ sở đảng, đạt tỷ lệ 99,71%, số chưa được đánh giá 02<sup>6</sup> tổ chức cơ sở đảng, tỷ lệ 0,29%, trong đó: Trong sạch vững mạnh: 411, tỷ lệ 58,7%, giảm 3,08% so với năm 2016; hoàn thành tốt nhiệm vụ: 245, tỷ lệ 35%, tăng 1,66%; hoàn thành nhiệm vụ: 39, tỷ lệ 5,73%, tăng 1,13%; yếu kém: 04, tỷ lệ 0,57%, tăng 0,29%.

Có 39.529/43.203 đảng viên được đánh giá, phân loại, chiếm tỷ lệ 91,5%, kết quả: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 4.705 đảng viên, tỷ lệ 11,9%, giảm 0,56%; hoàn thành tốt nhiệm vụ: 31.665 đảng viên, tỷ lệ 80,11%, tăng 2,59%;

đảng bộ trực thuộc; 700 tổ chức cơ sở đảng (gồm 288 đảng bộ cơ sở, 412 chi bộ cơ sở), 3.417 chi bộ trực thuộc, 06 đảng bộ bộ phận; 43.355 đảng viên (trong đó có 4.470 đảng viên dân tộc thiểu số, tỷ lệ 10,35%; 4.213 đảng viên trong các tôn giáo, tỷ lệ 9,57%). Toàn Đảng bộ kết nạp được 763 đảng viên mới.

- Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện theo Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2018, trọng tâm là kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư, Hướng dẫn số 09-HD/TW của Ban Tổ chức Trung ương về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và Kết Luận số 18-KL/TW của Ban Bí thư (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 10-CT/TW; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém, góp phần giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật của Đảng. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tiến hành kiểm tra đối với 18 tổ chức đảng, bao gồm: 02 ban thường vụ huyện ủy và 16 tổ chức cơ sở đảng<sup>7</sup>. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tiến hành kiểm tra đối với 15 tổ chức và 12 đảng viên, giám sát 06 tổ chức và 11 đảng viên. Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đã xem xét thi hành kỷ luật đối với 02 đảng viên, với hình thức cảnh cáo.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã quan tâm chỉ đạo đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; chú trọng công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Tập trung hướng về cơ sở, đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác vận động quần chúng; mở rộng dân chủ, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong giám sát, phản biện và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chính quyền các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ, năng lực, tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

## II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Ưu điểm

Kinh tế tiếp tục phát triển; hầu hết các chỉ tiêu đều đạt khá so với kế hoạch và tăng so cùng kỳ. Nông nghiệp tiếp tục tăng trưởng, diện tích nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được mở rộng; một số mô hình hợp tác xã, liên kết trong sản xuất theo chuỗi giá trị thu hút nhiều hộ dân tham gia, góp phần mang lại hiệu quả kinh tế cao, ổn định sản xuất, giá cả và thị trường tiêu thụ, hạn chế dần tình trạng được mùa mất giá; chăn nuôi được chú trọng, không để dịch bệnh xảy ra. Công tác quản lý bảo vệ rừng được tăng cường, số vụ vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, số vụ cháy rừng giảm mạnh so với cùng kỳ. Sản xuất công nghiệp phát triển; số doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc hoạt động trở lại tăng mạnh. Chất lượng dịch vụ du lịch được nâng lên, có nhiều dịch vụ du lịch mới được đưa vào khai thác, kinh doanh; lượng khách du lịch tăng khá. Các hoạt động văn hóa, xã hội thực hiện theo chương trình kế hoạch; đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện; tổ chức cho nhân dân đón Tết Mậu Tuất vui tươi, an toàn, tiết kiệm; thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, quan tâm chăm lo gia đình chính sách, người nghèo... An ninh chính trị trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định, các loại tội phạm giảm so cùng kỳ.

hoàn thành nhiệm vụ: 2.926 đảng viên, tỷ lệ 7,40%, giảm 0,61%; không hoàn thành nhiệm vụ: 233 đảng viên, tỷ lệ 0,59%, tăng 0,08%.

8. Trong 6 tháng đầu năm chưa tiến hành kiểm tra đảng viên; việc giám sát chuyên đề của Ban Thường vụ Tỉnh ủy được thực hiện vào 6 tháng cuối năm 2018 theo kế hoạch.



Công tác xây dựng Đảng được quan tâm chú trọng thực hiện; cấp ủy, chính quyền các cấp đã chủ động xây dựng đề án sắp xếp lại tổ chức bộ máy đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với thực hiện Đề án vị trí việc làm, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức và tinh giản biên chế; việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị đã tạo được những chuyển biến đáng kể về nhận thức, ý thức tự rèn luyện, tu dưỡng của cán bộ, đảng viên; vai trò tiên phong gương mẫu của người đứng đầu được phát huy.

Công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tập trung hướng về cơ sở, tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, đa dạng hoá hình thức vận động, tập hợp, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước; thường xuyên kiểm tra, nắm bắt tình hình kịp thời giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh ở cơ sở; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác dân vận của chính quyền; xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” trên các lĩnh vực, nhất là trong xây dựng nông thôn mới; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của MTTQ và các đoàn thể.

Lãnh đạo chính quyền các cấp củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ gắn với việc tinh giản biên chế; đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành, quản lý trên các lĩnh vực, kịp thời giải quyết những vấn đề bức xúc, trọng tâm, trọng điểm. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chính quyền các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ, năng lực, tinh thần trách nhiệm cao.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

Kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn; hiệu quả sản xuất kinh doanh thấp; khả năng cạnh tranh các sản phẩm chưa cao; phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh, việc vận động thành lập hợp tác xã mới còn khó khăn, các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã chưa đủ để khuyến khích người dân tham gia vào hợp tác xã. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản đạt thấp so với kế hoạch. Thu hút đầu tư giảm cả về số dự án và số vốn; số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động và giải thể tăng so với cùng kỳ. Tiến độ triển khai các công trình trọng điểm trong Nghị quyết Đại hội chưa đảm bảo yêu cầu đề ra. Công tác quản lý các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch còn bất cập, tình trạng “*cò khách*”, “*bảo kê*”, ... vẫn chưa được giải quyết dứt điểm, tinh thần thái độ phục vụ du khách của một số cá nhân, đơn vị kinh doanh dịch vụ chưa tốt, dễ xảy ra một số vụ việc làm ảnh hưởng đến hình ảnh du lịch địa phương. Tình hình vi phạm pháp luật bảo vệ và phát triển rừng, tài nguyên khoáng sản còn diễn ra phức tạp; nhiều dự án đầu tư triển khai chậm hoặc không triển khai để rừng bị tàn phá; tình trạng lấn chiếm đất rừng, san ủi đất trái phép sản xuất nông nghiệp diễn ra ở một số địa phương. Công tác quản lý trật tự xây dựng còn hạn chế, dễ xảy ra tình trạng xây dựng nhà trái phép, không phép.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, khó lường; các loại tội phạm có chiều hướng gia tăng, hoạt động của “*tín dụng đen*”, hoạt động của một số đối tượng chống Đảng, chống Nhà nước diễn biến phức tạp; công tác nắm tình hình đấu tranh ngăn chặn hoạt động của các đối tượng chống đối ở nhiều địa phương hiệu quả chưa cao; tai nạn giao thông tăng cả về số

vụ, số người bị thương so với cùng kỳ; việc tham mưu giải quyết các vụ việc đồng bào dân tộc thiểu số “trở về làng cũ”, phá rừng làm rẫy còn thiếu quyết liệt; việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, hòa giải ở cơ sở còn nhiều hạn chế.

Công tác giáo dục, nắm bắt tư tưởng và định hướng dư luận xã hội có lúc, có nơi chưa kịp thời; vai trò gương mẫu của một bộ phận đảng viên chưa cao; tự phê bình và phê bình ở một số cấp uỷ, tổ chức đảng chưa nghiêm; kết quả đánh giá tổ chức cơ sở đảng và đảng viên ở một số đơn vị chưa thật chính xác, còn tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm; công tác tham mưu tuy có bước đổi mới nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu; có nhiệm vụ được giao thực hiện chậm về tiến độ, chất lượng hạn chế. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chưa mạnh mẽ, toàn diện; thực hiện tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế còn lúng túng. Công tác cải cách hành chính ở một số ngành, địa phương tiến hành chậm, nhất là trong cải cách thủ tục hành chính còn nhiều vướng mắc. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khoá XII và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị ở một số nơi vẫn còn hình thức, chưa tạo sự chuyển biến mạnh mẽ...

### ***Phần thứ hai***

## **NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018**

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 05/12/2017 và Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 06/02/2018 của Tỉnh uỷ về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị năm 2018; phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Nghị quyết đã đề ra, trong đó thu ngân sách vượt ít nhất 10% so với chỉ tiêu Nghị quyết. Chỉ đạo hoàn thành sơ kết giữa nhiệm kỳ việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X; đánh giá kết quả đạt được, những hạn chế vướng mắc, đề ra giải pháp nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đã đề ra.

### **2. Tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm**

#### ***a. Về lĩnh vực kinh tế - xã hội***

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X và các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh uỷ; tập trung tháo gỡ khó khăn, kịp thời giải quyết các vướng mắc, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư sớm hoàn thiện các thủ tục để khởi công các công trình trọng điểm đề ra trong Nghị quyết Đại hội.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt và phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết 05-NQ/TU, ngày 11/11/2016 của Tỉnh uỷ về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại; thực hiện hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao chuỗi giá trị gia tăng, phát triển nông nghiệp bền vững và Dự án phát triển nông nghiệp theo cách tiếp cận đa ngành, cải thiện môi trường đầu tư trong nông nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, khuyến khích khởi nghiệp từ nông nghiệp.

Xây dựng đề án tổ chức sản xuất lại nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với quy hoạch sắp xếp lại hệ thống nhà kính, nhà lưới, đảm bảo cảnh quan môi trường và giảm thiểu hiệu ứng nhà kính. Đẩy mạnh liên kết trong nông nghiệp; củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các thành viên hợp tác xã, tổ hợp tác; nhân rộng mô hình, hình thức liên kết sản xuất có hiệu quả; rà soát, điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; phát triển loại hình kinh tế tập thể, hợp tác xã theo Đề án, chỉ đạo của Chính phủ. Tiếp tục đẩy

mạnh quảng bá, phát triển mạnh mẽ thương hiệu “Đà Lạt - kết tinh kỳ diệu từ đất lành” đối với sản phẩm rau, hoa, cà phê Arabica, du lịch canh nông. Đẩy nhanh việc đầu tư, đưa vào hoạt động Trung tâm bảo quản, đóng gói và phân phối nông sản tập trung của tỉnh tại huyện Đức Trọng; Trung tâm giao dịch Hoa tại Đà Lạt; nghiên cứu hình thành trung tâm giới thiệu, quảng bá, tiêu thụ trái cây đặc sản của địa phương ở các huyện phía Nam.

Chú trọng phát triển chăn nuôi; đồng thời định hướng người dân phát triển chăn nuôi theo đúng quy hoạch và đáp ứng nhu cầu thị trường. Tăng cường kiểm soát dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; xử lý chất thải trong trồng trọt, chăn nuôi, đảm bảo môi trường.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ về phát triển rừng bền vững vùng Tây Nguyên và Chỉ thị 30-CT/TU, ngày 26/3/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, quản lý lâm sản; thực hiện kế hoạch trồng rừng, trồng cây phân tán theo kế hoạch; chú trọng phòng chống cháy rừng mùa khô; hoàn chỉnh quy hoạch 03 loại rừng; tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Luật Bảo vệ và phát triển rừng ở một số địa phương, đơn vị có vấn đề nổi cộm, kịp thời phát hiện, đề xuất các giải pháp xử lý phù hợp nhằm chấn chỉnh, tăng cường hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; đồng thời tiến hành kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương nơi để xảy ra việc phá rừng, khai thác khoáng sản trái phép. Triển khai các phương án phòng, chống, khắc phục thiệt hại thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trong mùa mưa bão.

- Thúc đẩy cơ cấu lại công nghiệp, tập trung phát triển công nghiệp có lợi thế, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, phát triển du lịch, dịch vụ. Tạo mọi điều kiện phát triển doanh nghiệp, triển khai mạnh mẽ đề án khởi nghiệp; phấn đấu đến cuối năm 2018, số doanh nghiệp tăng 13,5% so với năm 2017. Tăng cường công tác quản lý thị trường, chống kinh doanh trái phép, buôn lậu; kiểm tra, kiểm soát chống hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Rà soát, đôn đốc tiến độ triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư các dự án xây dựng cơ bản đảm bảo hoàn thành đúng kế hoạch.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 62-CTr/TU, ngày 23/5/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị “*về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững*”; tập trung chỉ đạo công tác quản lý thu thuế, tiến hành thu đúng, thu đủ, không bỏ sót nguồn thu; khắc phục tình trạng thất thu thuế trong các lĩnh vực; xử lý các khoản nợ đọng thuế; rà soát bộ máy cán bộ, công chức ngành thuế tại các địa phương đảm bảo trong sạch, vững mạnh hoàn thành tốt nhiệm vụ. Từng bước cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển hợp lý, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch; đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến, liên kết tour, tuyến du lịch trong cả nước; nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, quản lý giá cả dịch vụ; giữ gìn môi trường kinh doanh dịch vụ du lịch lành mạnh;

chỉ đạo phát triển các loại hình du lịch canh nông theo quy hoạch; khuyến khích sáng tạo những mô hình có chất lượng cao, hấp dẫn du khách. Chủ động nắm bắt thông tin xử lý triệt để các tệ nạn, hành vi vi phạm liên quan đến “cò”, “bảo kê” trong kinh doanh dịch vụ du lịch; giữ gìn và phát triển thương hiệu du lịch Đà Lạt - Lâm Đồng, xây dựng Đà Lạt trở thành điểm đến an toàn, thân thiện, hấp dẫn.

- Tăng cường công tác quản lý trật tự đô thị; thành lập đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra trật tự xây dựng, kịp thời phát hiện và xử lý dứt điểm trường hợp vi phạm; thực hiện giải tỏa tình trạng lấn chiếm vỉa hè, lòng lề đường để kinh doanh, buôn bán... đảm bảo mỹ quan đô thị. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân và du khách trong bảo vệ môi trường. Nghiên cứu, khẩn trương triển khai các chương trình, tổ chức các hoạt động (*như: chỉnh trang đô thị, tạo điểm nhấn không gian xung quanh Hồ Xuân Hương, giữ gìn và phát huy văn hóa con người Đà Lạt...*) và khởi công công trình chào mừng kỷ niệm 125 năm Đà Lạt hình thành và phát triển.

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền và tổ chức các hoạt động văn hóa nhân các sự kiện, các ngày lễ kỷ niệm lớn của đất nước, địa phương. Thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; huy động các nguồn lực xã hội hóa tổ chức các lễ hội, hoạt động văn hóa và thể thao. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, dịch vụ y tế; rèn luyện ý thức, nâng cao tinh thần trách nhiệm phục vụ người bệnh; chú trọng công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trên địa bàn. Tổ chức các hoạt động hè, các hoạt động ngoại khóa cho học sinh, quản lý chặt chẽ đảm bảo an toàn giao thông, phòng ngừa tai nạn đuối nước, đảm bảo cho học sinh có kỳ nghỉ hè an toàn, lành mạnh; chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, học sinh cho năm học mới 2018 - 2019.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới. Phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới; huy động hiệu quả, hợp lý các nguồn lực đầu tư; thực hiện kiểm tra đối với các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới để nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới; xây dựng huyện Đức Trọng đạt chuẩn nông thôn mới; huyện Đơn Dương trở thành huyện nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tổ chức tổng kết đánh giá việc thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững theo Nghị quyết 30a/NQ-CP của Chính phủ tại các địa phương và toàn tỉnh; phân tích nguyên nhân, tìm giải pháp chỉ đạo quyết liệt đối với các địa phương còn chậm phát triển; chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, phù hợp với từng địa phương; tạo điều kiện để người nghèo tích cực, chủ động tham gia phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập để thoát nghèo.

- Tiến hành đánh giá hiệu quả công tác đầu tư phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số; ban hành nghị quyết mới của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 - 2025, định hướng đến năm 2030.

### ***b. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội***

Tiếp tục giữ vững ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện đồng bộ các biện pháp nhằm giảm tội phạm về trật tự xã hội; tăng cường công tác đấu tranh, xử lý tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”; khẩn trương phân luồng, phân tuyến giao thông, kiểm soát phương



tiện, tốc độ lưu thông trên địa bàn thành phố, khu đông dân cư, quyết tâm giảm tai nạn giao thông trên cả 3 mặt. Phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong công tác chỉ đạo, bám sát địa bàn cơ sở kịp thời phát hiện, đấu tranh phòng, chống tội phạm; tuyên truyền nâng cao ý thức trách nhiệm tổ chức, cá nhân trong thực hiện các quy định về phòng cháy, chữa cháy; ý thức chấp hành pháp luật giao thông đường bộ và nâng cao cảnh giác của cán bộ, đảng viên, nhân dân trước âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch; không để xảy ra biểu tình, tụ tập đông người gây mất an ninh trật tự trên địa bàn. Giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật các khiếu nại, tố cáo; tăng cường vận động không để đồng bào dân tộc thiểu số trở về làng cũ phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ tại thành phố Đà Lạt, huyện Đam Rông và Đạ Tẻh.

### ***c. Về công tác xây dựng Đảng***

- Tập trung chỉ đạo đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; kịp thời tổ chức học tập, quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị... của Trung ương, đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 7, khoá XII; kịp thời bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình, định hướng dư luận xã hội; tăng cường đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, bịa đặt, xuyên tạc của các thế lực thù địch. Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, quản lý tốt các hoạt động báo chí. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nâng cao ý thức tự giác của cán bộ, đảng viên trong việc đăng ký học tập và làm theo Bác.

- Tiếp tục chỉ đạo xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh; quan tâm chất lượng sinh hoạt chi bộ và phát triển đảng viên mới; tự phê bình và phê bình. Sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khoá XII gắn với việc tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW. Quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ và công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng; công tác thi tuyển lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4, khoá XII, quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm, thái độ, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng, đấu tranh, phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm..., nhất là việc chi tiêu công và sử dụng tài sản công.

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các quy định, hướng dẫn... về công tác kiểm tra, giám sát; nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra các cấp trong công tác kiểm tra, giám sát. Tăng cường kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm; chú trọng kiểm tra cấp uỷ viên cùng cấp, cán bộ thuộc diện cấp uỷ cùng cấp quản lý; nâng cao chất lượng giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề; nâng cao hiệu quả giải quyết đơn, thư tố cáo, khiếu nại, thi hành kỷ luật Đảng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách

nhiệm về công tác kiểm tra, giám sát, phòng, chống tham nhũng; kịp thời xử lý nghiêm minh theo quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước đối với những trường hợp sai phạm.

- Chỉ đạo hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các hội quần chúng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, đa dạng hoá hình thức tuyên truyền, tập hợp, hướng về cơ sở, tổ chức các hoạt động, phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới; xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch, chuyên nghiệp; cải thiện chỉ số cải cách hành chính; khẩn trương thành lập Trung tâm dịch vụ hành chính công của tỉnh vào cuối quý III năm 2018. URL

Nơi nhận:

- Văn phòng TW Đảng,
- Vụ II, Vụ III - VPTW,
- Vụ VII-UBKTTW,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc,
- Các đ/c Tỉnh uỷ viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ, XH.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Trần Đức Quận**